

DANH SÁCH LỚP 10 B NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Thường trú	Điểm xét tuyển	Ghi chú
1	110043	Hoàng Thị Thu Hiền	Nữ	07/06/2010	Bình Phước	Nùng	xã Đồng Tiến -	27.05	NV1
2	110202	Đặng Khánh Vy	Nữ	16/06/2010	Bình Phước	Kinh	xã Đồng Tiến -	23.4	NV1
3	110057	Hoàng Công Huy	Nam	25/02/2010	Bình Phước	Kinh	xã Đồng Tiến -	23.15	NV1
4	110206	Nông Thị Thúy Vy	Nữ	25/11/2010	Bình Phước	Nùng	xã Đồng Tiến -	21.35	NV1
5	110125	Trần Thị Yến Nhi	Nữ	25/03/2010	Bình Phước	Kinh	xã Đồng Tâm -	21.2	NV1
6	110105	Nguyễn Hoàng Thanh Ngân	Nữ	17/12/2010	Bình Phước	Kinh	xã Đồng Tiến -	20.75	NV1
7	110048	Nguyễn Đặng Hồng Hoa	Nữ	04/02/2010	Bình Phước	Kinh	xã Đồng Tiến -	20.55	NV1
8	110074	Phạm Chí Khoa	Nam	30/08/2010	Bình Phước	Kinh	xã Đồng Tiến -	20.45	NV1
9	110129	Nguyễn Nguyệt Như	Nữ	17/08/2010	Thanh Hóa	Kinh	xã Tân Phước -	20.05	NV1
10	110130	Phạm Ngô Quỳnh Như	Nữ	22/07/2010	Bình Phước	Kinh	xã Đồng Tiến -	19.75	NV1
11	110086	Lý Hoàng Long	Nam	14/02/2010	Bình Phước	Khome	xã Đồng Tâm -	19.4	NV1
12	110108	Đinh Đào Bảo Ngọc	Nữ	17/03/2010	Bình Phước	Kinh	xã Đồng Tiến -	19.2	NV1
13	110161	Hoàng Danh Thắng	Nam	10/07/2010	Bình Phước	Kinh	xã Đồng Tâm -	18.1	NV1
14	110192	Trần Lê Cát Tường	Nữ	28/09/2010	Bình Phước	Kinh	xã Đồng Tiến -	17.7	NV1
15	110147	Hoàng Văn Quỳnh	Nam	06/01/2010	Bình Phước	Tày	xã Tân Hưng -	17.7	NV1
16	110131	Lương Nguyễn Kiều Oanh	Nữ	11/04/2010	Bình Phước	Nùng	xã Đồng Tiến -	17.55	NV1
17	110085	Nguyễn Diệp Mỹ Linh	Nữ	18/07/2009	Tp Hồ Chí Minh	Kinh	xã Tân Hưng -	17.55	NV1
18	110015	Trịnh Đình Bảo	Nam	10/12/2010	Nam Định	Kinh	xã Đồng Tiến -	17.5	NV1
19	050177	Nông Thị Xuân	Nữ	10/02/2010	Bình Phước	Nùng	áp 2- Đồng Tâm	17.4	NV2
20	110211	Nguyễn Nhật Linh	Nữ	18/07/2009	Đắk Lắk	Kinh	xã Đồng Tiến -	17.05	NV1
21	110081	Nông Thị Mai Lan	Nữ	09/06/2010	Bình Phước	Mường	xã Đồng Tâm -	16.9	NV1
22	110111	Hoàng Thị Bích Ngọc	Nữ	20/07/2010	Bình Phước	Kinh	xã Tân Phước -	16.85	NV1
23	110167	Trần Thị Thanh Thúy	Nữ	02/11/2010	Bình Phước	Kinh	xã Đồng Tiến -	16.85	NV1
24	110207	Trần Phạm Tường Vy	Nữ	15/05/2010	Bình Phước	Kinh	xã Tân Phước -	16.6	NV1
25	110025	Nguyễn Công Lê Dũng	Nam	02/03/2010	Bình Phước	Kinh	xã Đồng Tâm -	16.3	NV1
26	110180	Thị Thùy Trang	Nữ	16/06/2008	Bình Phước	Stiêng	xã Đồng Tâm -	16.2	NV1
27	110090	Mạc Thị Trúc Ly	Nữ	28/04/2010	Bình Phước	Tày	xã Tân Phước -	16.1	NV1
28	110208	Võ Thúy Vy	Nữ	17/05/2010	Bình Phước	Kinh	xã Tân Phước -	15.7	NV1
29	110072	Hứa Đăng Khoa	Nam	15/10/2010	Bình Phước	Kinh	xã Đồng Tâm -	15.5	NV1
30	110037	Đinh Thị Hương Giang	Nữ	27/10/2010	Bình Phước	Kinh	xã Đồng Tiến -	15.35	NV1
31	110149	Quang Thị Tú Quỳnh	Nữ	27/06/2010	Bình Phước	Kinh	xã Tân Phước -	15.3	NV1
32	110049	Đinh Thiên Hoàng	Nam	06/07/2010	Đắk Lắk	Tày	xã Tân Hưng -	15.05	NV1
33	110080	Hoàng Thị Tố Lan	Nữ	22/10/2010	Bình Phước	Tày	xã Đồng Tiến -	15	NV1
34	110020	Lê Thế Danh	Nam	07/03/2010	Bình Phước	Kinh	xã Tân Hưng -	14.75	NV1
35	110068	Đinh Bảo Khang	Nam	19/04/2010	Bình Phước	Tày	xã Đồng Tiến -	14.55	NV1
36	110194	Nông Hoài Phương Uyên	Nữ	20/03/2010	Bình Phước	Nùng	xã Tân Phước -	14.5	NV1
37	110121	Lê Hoàng Nhân	Nam	15/06/2010	Bình Phước	Kinh	xã Tân Phước -	13.5	NV1
38	110154	Đoàn Minh Tâm	Nam	01/02/2010	Đồng Nai	Kinh	xã Đồng Tiến -	12.3	NV1
39		Sấm Tuấn Kiệt	Nam	28/05/2010	Bình Phước	Nùng	xã Đồng Tiến - huyện E		TT
40		Nguyễn Thị Huyền Trân	Nữ	22/04/2009					

Danh sách này có 40 học sinh